

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bị bãi bỏ
lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng, y tế dự phòng và môi
trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Long An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HDDND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1603/TTr-SYT ngày 14/8/2015 và ý kiến của Sở Tư pháp tại văn bản số 1043/STP-KSTTHC ngày 03/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này 09 thủ tục hành chính mới ban hành, 01 thủ tục hành chính sửa đổi, 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Long An (kèm theo 41 trang phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- Cục KSTTHC-BTP;
- CT.UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC-STP;
- Phòng NC-NC;
- Lưu: VT. *omh*



Đỗ Hữu Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LONG AN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2990/QĐ-UBND ngày 19/8/2015
của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)*



PHÂN DẠNG MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Long An

STT	Tên thủ tục hành chính
V. Lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng	
1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là tổ chức
2	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là cá nhân
3	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là tổ chức
4	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là cá nhân
5	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
6	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
8	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
9	Cấp lại Giấy Xác nhận nội dung quảng cáo

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi
V. Lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng			
1	T-LAN-	Cấp Giấy Xác nhận nội dung quảng cáo	Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về

255130- TT	xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.
---------------	--

3. Danh mục thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính ⁽²⁾
1	T-LAN- 255119- TT	Cấp giấy chứng nhận tập huấn kiến thức vệ sinh, an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	1. Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế Hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
2	T-LAN- 255127- TT	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	2. Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9/4/2014 Hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.
3	T-LAN- 255129- TT	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	
4	T-LAN- 255133- TT	Cấp Giấy xác nhận đăng ký tổ chức hội nghị, hội thảo giới thiệu thực phẩm	Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

IV. Lĩnh vực y tế dự phòng và môi trường

1	T-LAN- 013434- TT	Cho phép bốc mộ	Không có căn cứ pháp lý công bố theo quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.
---	-------------------------	-----------------	--

PHẦN II
NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LONG AN

A. THỦ TỤC MỚI BAN HÀNH:

1. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là tổ chức.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Tổ chức gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tào, phường 3, TP.Tân An, tỉnh Long An).

+ Bước 2. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức.

+ Bước 3. Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01a tại Phụ lục 4 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT).

+ Bản danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01b tại Phụ lục 4 Thông tư liên tịch 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT).

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (có dấu xác nhận của tổ chức).

+ Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).

+ 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá và trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành).

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phụ lục 1 của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

- **Lệ phí:** chưa có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Mẫu 01a)

: Bản danh sách các đối tượng xin xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Mẫu 01b)

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

+ Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm.

+ Nội dung kiến thức chung về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.

- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh An toàn thực phẩm.

+ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

Mẫu số 01a - Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: (cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)

Tên tổ chức/doanh nghiệp/cá nhân

Giấy CNĐKDN/VPĐD (hoặc CMTND đối với cá nhân) số....., cấp
ngày.....tháng.....năm....., nơi cấp.....

Địa chỉ:....., Số điện thoại.....

Số Fax.....E-mail.....

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm do

Bộ Y tế

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Bộ Công Thương

ban hành, chúng tôi / Tôi đã hiểu rõ các quy định và nội dung của tài liệu. Nay đề
nghị quý cơ quan tổ chức đánh giá, xác nhận kiến thức cho chúng tôi/Tôi theo nội
dung của tài liệu của:

Bộ Y tế

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Bộ Công Thương

(danh sách gửi kèm theo Mẫu đơn này).

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức/cá nhân

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

hi chú: * chọn 1 trong 3 cơ quan: Bộ Y tế; Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn; Bộ Công Thương.

2. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là cá nhân.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tạo, phường 3, TP. Tân An, tỉnh Long An).

+ Bước 2. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho cá nhân.

+ Bước 3. Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho cá nhân đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

*** Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01a tại Phụ lục 4 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT).

+ Bản sao giấy chứng minh thư nhân dân.

+ Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

- 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).

+ 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá và trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành).

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phụ lục 1 của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

- **Lệ phí:** chưa có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Mẫu 01a).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

+ Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm.

+ Nội dung kiến thức chung về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh An toàn thực phẩm.

+ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

Mẫu số 01a - Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: (cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)

Tên tổ chức/doanh nghiệp/cá nhân

Giấy CNĐKDN/VPĐD (hoặc CMTND đối với cá nhân) số....., cấp
ngày.....tháng.....năm....., nơi cấp.....

Địa chỉ:....., Số điện thoại.....

Số Fax.....E-mail.....

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm do

- Bộ Y tế
 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
 Bộ Công Thương

ban hành, chúng tôi / Tôi đã hiểu rõ các quy định và nội dung của tài liệu. Nay đề
nghị quý cơ quan tổ chức đánh giá, xác nhận kiến thức cho chúng tôi/Tôi theo nội
dung của tài liệu của:

- Bộ Y tế
 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
 Bộ Công Thương

(danh sách gửi kèm theo Mẫu đơn này).

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức/cá nhân

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Ghi chú: * chọn 1 trong 3 cơ quan: Bộ Y tế; Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn; Bộ Công Thương.

3. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là tổ chức.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Tổ chức gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tào, phường 3, TP.Tân An, tỉnh Long An).

+ Bước 2. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức.

+ Bước 3. Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

*** Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị và bản danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 06 tại Thông tư số 47/2014/TT-BYT).

+ Giấy tờ chứng minh đã nộp phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).

+ 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá và trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành).

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức kinh doanh dịch vụ ăn uống theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Lệ phí: chưa có.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- + Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Mẫu 06).
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**
 - + Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.
 - Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm.
 - + Nội dung kiến thức chung về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.
 - **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
 - + Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.
 - Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
 - + Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh An toàn thực phẩm.
 - + Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
 - + Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

Mẫu số 06

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: *(cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)*

Tên tổ chức/doanh nghiệp:

Tên người đại diện:

Giấy CNĐKDN (hoặc CMTND đối với người đại diện) số
cấp ngày tháng năm, nơi cấp

Địa chỉ:, Số điện thoại

Số Fax E-mail

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm chúng tôi đã hiểu rõ các quy định và kiến thức về an toàn thực phẩm. Nay đề nghị Quý cơ quan tổ chức kiểm tra, xác nhận kiến thức cho chúng tôi theo quy định với danh sách gửi kèm theo.

Địa danh, ngày tháng ... năm

Đại diện Tổ chức/cá nhân

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

* Đối với tổ chức là trường học, bệnh viện không có Giấy CNĐKDN thì thay bằng Quyết định thành lập trường học, bệnh viện.

Danh sách đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

*(kèm theo Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của.....
..... (tên tổ chức)*

TT	Họ và Tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp

Địa danh, ngày tháng ... năm.....

Đại diện Tổ chức xác nhận

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

4. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là cá nhân.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tào, phường 3, TP. Tân An, tỉnh Long An).

+ Bước 2. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho cá nhân.

+ Bước 3. Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

*** Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 07 tại Thông tư số 47/2014/TT-BYT).

+ Giấy tờ chứng minh đã nộp phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).

+ 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá và trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành).

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Lệ phí: chưa có.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- + Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Mẫu 07).
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**
 - + Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.
 - + Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm.
 - + Nội dung kiến thức chung về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
 - + Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.
 - + Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
 - + Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh An toàn thực phẩm.
 - + Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.
 - + Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

Mẫu số 07

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: (cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)

Tên cá nhân

Năm sinh.....

CMND số cấp ngày tháng năm, nơi cấp
.....

Địa chỉ:, Số điện thoại

Số Fax E-mail

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm tôi đã hiểu rõ các quy định và kiến thức về an toàn thực phẩm. Nay đề nghị quý cơ quan tổ chức kiểm tra, xác nhận kiến thức cho tôi theo quy định.

Địa danh, ngày tháng ... năm

Người đề nghị

(Ký ghi rõ họ, tên)

5. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tạo, phường 3, TP.Tân An, tỉnh Long An).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại.

+ Bước 3. Sau khi phòng Đăng ký và Chứng nhận sản phẩm thẩm định hồ sơ đạt, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có trách nhiệm thẩm định cơ sở trong vòng 10 ngày làm việc.

+ Bước 4. Cấp Giấy chứng nhận:

• Trường hợp cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm cấp giấy chứng nhận.

• Trường hợp cơ sở chưa đủ điều kiện an toàn thực phẩm và phải chờ hoàn thiện. Thời gian chờ hoàn thiện: không quá 60 ngày. Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định lại khi cơ sở có văn bản xác nhận đã hoàn thiện đầy đủ theo các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm của đoàn thẩm định lần trước.

• Trường hợp cơ sở không đạt yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận. Cơ sở phải nộp lại hồ sơ để được xem xét cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

+ Bước 5. Nhận Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ**:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (theo mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BYT)

2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm (bản sao có xác nhận của cơ sở).

3. Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm (có xác nhận của cơ sở), bao gồm:

- Bản vẽ sơ đồ thiết kế mặt bằng của cơ sở và khu vực xung quanh;
- Sơ đồ quy trình sản xuất thực phẩm hoặc quy trình bảo quản, phân phối sản phẩm và bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ của cơ sở.

4. Giấy Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Đối với cơ sở dưới 30 người: Nộp bản sao giấy xác nhận (có xác nhận của cơ sở);
- Đối với cơ sở từ 30 người trở lên: Nộp danh sách đã được tập huấn (có xác nhận của cơ sở).

5. Giấy xác nhận đủ sức khỏe chủ cơ sở và của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; phiếu báo kết quả cấy phân âm tính mầm bệnh gây bệnh đường ruột (tả, lỵ trực khuẩn và thương hàn) của người trực tiếp sản xuất thực phẩm đối với những vùng có dịch bệnh tiêu chảy đang lưu hành theo công bố của Bộ Y tế:

- Đối với cơ sở dưới 30 người: Nộp bản sao giấy xác nhận (có xác nhận của cơ sở);
- Đối với cơ sở từ 30 người trở lên: Nộp danh sách kết quả khám sức khỏe, xét nghiệm phân của chủ cơ sở và của người tham gia trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm (có xác nhận của cơ sở).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ đóng thành quyển.

- **Thời hạn giải quyết:** trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy Chứng nhận.

- **Phí, lệ phí:** Mức thu lệ phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

+ Lệ phí cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 150.000đ/1 lần cấp.

+ Phí thẩm xét hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đủ điều kiện ATTP: 500.000đ/1 lần/cơ sở.

+ Phí thẩm định cơ sở sản xuất thực phẩm:

• Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ: 1.000.000đ/1 lần/cơ sở.

• Cơ sở sản xuất thực phẩm doanh thu ≤ 100 triệu đồng/tháng: 2.000.000đ/1 lần/cơ sở.

• Cơ sở sản xuất thực phẩm doanh thu > 100 triệu đồng/tháng: 3.000.000đ/1 lần/cơ sở.

+ Phí thẩm định cơ sở kinh doanh thực phẩm:

- Cửa hàng bán lẻ thực phẩm: 500.000đ/1 lần/cơ sở.
- Đại lý, cửa hàng bán buôn thực phẩm: 1.000.000đ/1 lần/cơ sở.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu 1 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BYT.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thực hiện đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phụ lục 1- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.
- + Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- + Thông tư 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư “Quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế”.
- + Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Bộ Công Thương về việc hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.
- Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mẫu 01

*Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế
(Áp dụng đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

(Dùng cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm)

(Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo mùa vụ phải ghi rõ thời gian hoạt động)

Kính gửi:.....

Họ và tên chủ cơ sở:

Tên cơ sở:

Địa chỉ trụ sở (theo đăng ký kinh doanh):

.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Địa chỉ cấp Giấy chứng nhận sản xuất/kinh doanh ⁽¹⁾:.....

.....

Doanh thu dự kiến (triệu đồng/tháng):

Số lượng công nhân viên:.....(trực tiếp:.....; gián tiếp.....)

Đề nghị được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho sản xuất /kinh doanh :.....

Chúng tôi cam kết thực hiện các quy định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm của mình và chịu hoàn toàn trách nhiệm về những vi phạm theo quy định của pháp luật.

CHỦ CƠ SỞ

(ký tên & ghi rõ họ tên)

(1) Nếu trùng với địa chỉ đăng ký kinh doanh thì ghi "tại trụ sở"

6. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tạo, phường 3, TP.Tân An, tỉnh Long An).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

• Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

• Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại.

+ Bước 3. Sau khi phòng Đăng ký và Chứng nhận sản phẩm thẩm định hồ sơ đạt, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm có trách nhiệm thẩm định cơ sở trong vòng 10 ngày làm việc.

+ Bước 4. Cấp Giấy chứng nhận:

• Trường hợp cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm cấp giấy chứng nhận.

• Trường hợp cơ sở chưa đủ điều kiện an toàn thực phẩm và phải chờ hoàn thiện. Thời gian chờ hoàn thiện: không quá 15 ngày. Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định lại khi cơ sở có văn bản xác nhận đã hoàn thiện đầy đủ theo các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm của đoàn thẩm định lần trước.

• Trường hợp cơ sở không đạt yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm căn cứ vào biên bản thẩm định thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý an toàn thực phẩm trực tiếp của địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận. Cơ sở phải nộp lại hồ sơ để được xem xét cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

+ Bước 5. Nhận Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ**:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư 47/2014/TT-BYT).

2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống (bản sao có xác nhận của cơ sở). Đối với trường học, bệnh viện thì bổ sung Quyết định thành lập cơ quan, bộ phận.

3. Bản mô tả về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm, bao gồm:

- Bản vẽ sơ đồ mặt bằng của cơ sở;
- Sơ đồ quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển, bày bán thức ăn, đồ uống;
- Bản kê về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ của cơ sở.

4. Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống (bản sao có xác nhận của cơ sở).

5. Danh sách kết quả khám sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

6. Danh sách kết quả cấy phân tìm vi khuẩn tả, lỵ trực khuẩn và thương hàn của người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống đối với những vùng có dịch bệnh tiêu chảy đang lưu hành theo công bố của Bộ Y tế.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ đóng thành quyển

- **Thời hạn giải quyết:** trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy Chứng nhận.

- **Phí, lệ phí:** Mức thu lệ phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

+ Lệ phí cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 150.000đ/1 lần cấp.

+ Phí thẩm xét hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 500.000đ/1 lần/cơ sở.

+ Phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

• Cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn dưới 200 suất ăn; cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố có vị trí cố định: 500.000đ/1 lần/cơ sở.

• Cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn từ 200 suất ăn đến 500 suất ăn: 600.000đ/1 lần/cơ sở.

• Cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn từ 500 suất ăn trở lên: 700.000đ/ 1 lần/cơ sở.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu 1 ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thực hiện đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của tuyến tỉnh theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

+ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mẫu 01

*Ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế
(Áp dụng đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
(Dùng cho cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống)

Kính gửi:.....

Họ và tên chủ cơ sở:

Tên cơ sở:

Địa chỉ trụ sở *(theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)*:
.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Địa chỉ kinh doanh *(nếu khác với địa chỉ cơ sở theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)*
.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:
.....

Quy mô kinh doanh dự kiến (tổng số suất ăn/lần phục vụ):.....

Số lượng người lao động:.....(trực tiếp:.....; gián tiếp:.....)

Đề nghị được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:
.....
.....

CHỦ CƠ SỞ

(ký tên & ghi rõ họ tên)

7. Cấp đổi Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tạo, phường 3, TP.Tân An, tỉnh Long An).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại.

+ Bước 3. Sau khi phòng Đăng ký và Chứng nhận sản phẩm thẩm định hồ sơ đạt, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm sẽ cấp lại Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối sẽ thông báo bằng văn bản cho cơ sở lý do không cấp đổi Giấy chứng nhận.

+ Bước 4. Nhận Giấy Chứng nhận tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị đổi Giấy chứng nhận (theo mẫu 04 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BYT).

2. Biên bản thẩm định gần nhất (Bản sao có xác nhận của cơ sở).

3. Giấy chứng nhận (Bản gốc).

4. Văn bản hợp pháp thể hiện sự thay đổi trên (Bản sao công chứng).

5. Đối với trường hợp thay đổi tên chủ cơ sở: Giấy xác nhận đủ sức khỏe, Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở mới (bản sao có xác nhận của cơ sở).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ đóng thành quyển.

- **Thời hạn giải quyết**: 7 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

- **Phí, lệ phí:**

Lệ phí cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 150.000đ/1 lần cấp.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận (theo Mẫu 04 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BYT).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

1. Thực hiện đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có sản phẩm thực phẩm thuộc Phụ lục 01 của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.

2. Cấp đổi Giấy chứng nhận trong các trường hợp sau:

- Giấy chứng nhận chỉ được đổi khi còn thời hạn;
- Khi thay đổi tên của doanh nghiệp hoặc/và đổi chủ cơ sở, thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí và toàn bộ quy trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Thông tư 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư “Quy định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế”.

+ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Bộ Công Thương về việc hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mẫu 4

*Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ Y tế
(Áp dụng đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế)*

ĐƠN XIN ĐỔI CẤP

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Kính gửi :

(Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)

Cơ sở.....đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số....., ngày.... tháng..... năm.....của.....

Hồ sơ xin đổi/cấp lại Giấy chứng nhận bao gồm :

1. Đơn xin đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2.....

3.....

4.....

.....

.....

.....

Chúng tôi cam kết thực hiện các quy định điều kiện an toàn thực phẩm tại cơ sở trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm của mình và chịu hoàn toàn trách nhiệm về những vi phạm theo quy định của pháp luật.

CHỦ CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

8. Cấp đổi Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Trình tự thực hiện:

- Bước 1. Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- + Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tào, phường 3, TP.Tân An, tỉnh Long An).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.
- Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại.

· Bước 3. Sau khi phòng Đăng ký và Chứng nhận sản phẩm thẩm định hồ sơ đạt, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm sẽ cấp lại Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối sẽ thông báo bằng văn bản cho cơ sở lý do không cấp đổi Giấy chứng nhận.

+ Bước 4. Nhận Giấy Chứng nhận tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ**:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư 47/2014/TT-BYT).

2. Giấy chứng nhận đang còn thời hạn (bản gốc);

3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận sự thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở (bản sao công chứng);

4. Trường hợp đổi chủ cơ sở: Bản sao kết quả khám sức khỏe, Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở mới (có xác nhận của cơ sở).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ đóng thành quyển.

- **Thời hạn giải quyết**: 7 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**: Giấy chứng nhận.

- Phí, lệ phí:

Lệ phí cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 150.000đ/1 lần cấp.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận (theo Mẫu 04 ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1. Thực hiện đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của tuyến tỉnh theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND.

2. Cấp đổi Giấy chứng nhận trong trường hợp sau:

Cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận và còn thời hạn nhưng thay đổi tên của cơ sở hoặc (và) đổi chủ cơ sở hoặc (và) thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí và toàn bộ quy trình kinh doanh dịch vụ ăn uống tại cơ sở.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

- Căn cứ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mẫu 04

*Ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế
(Áp dụng cho cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Kính gửi :

(Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)

Cơ sở.....đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an
toàn thực phẩm số....., ngày.... tháng..... năm.....của.....

.....

Lý do cấp đổi:.....

Hồ sơ cấp đổi lại Giấy chứng nhận bao gồm :

1. Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2.....

3.....

4.....

.....

.....

.....

CHỦ CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

9. Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tạo, phường 3, TP. Tân An, tỉnh Long An).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại.

+ Bước 3. Cấp lại giấy xác nhận:

Trong thời gian 05 ngày hoặc 10 ngày làm việc tùy theo trường hợp đề nghị cấp lại kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền xác nhận nội dung quảng cáo xem xét cấp lại cho cơ sở. Trường hợp từ chối cấp lại, cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản thông báo nêu rõ lý do.

+ Bước 4. Nhận Giấy xác nhận tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

a.1 Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng:

Cơ sở có tên trên Giấy xác nhận nội dung quảng cáo hoặc cơ sở được ủy quyền theo quy định gửi văn bản đề nghị cấp lại tới cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư 09/2015/TT-BYT.

a.2 Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo trong các trường hợp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực sử dụng (do Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hết hiệu lực) và không có thay đổi về nội dung quảng cáo:

Cơ sở có tên trên Giấy xác nhận nội dung quảng cáo hoặc cơ sở được ủy quyền theo quy định gửi hồ sơ đề nghị cấp lại tới cơ quan có thẩm quyền đã cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo, bao gồm các giấy tờ sau đây:

- Văn bản đề nghị cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư 09/2015/TT-BYT.

- Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với những sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật) của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp; Bản thông tin chi tiết về sản phẩm; mẫu nhãn chính đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đã hết hiệu lực kèm theo mẫu hoặc kịch bản quảng cáo đã được duyệt.

a.3 Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo trong trường hợp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo còn hiệu lực nhưng có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường và không thay đổi nội dung quảng cáo:

Cơ sở có tên trên Giấy xác nhận nội dung quảng cáo hoặc cơ sở được ủy quyền theo quy định gửi hồ sơ đề nghị cấp lại tới cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, bao gồm các giấy tờ sau:

- Văn bản đề nghị cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư 09/2015/TT-BYT.

- Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đã được cấp kèm theo mẫu hoặc kịch bản quảng cáo đã được duyệt.

- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ **Đối với trường hợp a.1 và a.2:** thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị theo dấu tiếp nhận công văn đến của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

+ **Đối với trường hợp a.3:**

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo theo mẫu quy định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp không cấp Giấy xác nhận nội

dung quảng cáo, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do không cấp.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận.

- **Phí, lệ phí:** không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo theo phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 09/2015/TT-BYT.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phải theo đúng yêu cầu sau đây:

- Trường hợp đơn vị đề nghị cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo là đơn vị được ủy quyền phải có các giấy tờ sau:

+ Văn bản ủy quyền hợp lệ.

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài của đơn vị được ủy quyền.

- Tài liệu tham khảo, chứng minh, xác thực thông tin trong nội dung quảng cáo:

+ Các tài liệu bằng tiếng Anh phải dịch ra tiếng Việt kèm theo tài liệu gốc bằng tiếng Anh. Bản dịch tiếng Việt phải được đóng dấu xác nhận của đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo;

+ Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài không phải là tiếng Anh phải dịch ra tiếng Việt và kèm theo tài liệu gốc bằng tiếng nước ngoài. Bản dịch tiếng Việt phải được công chứng theo quy định của pháp luật.

- Các tài liệu trong hồ sơ được in rõ ràng, sắp xếp theo trình tự quy định, giữa các phần có phân cách bằng giấy màu, có trang bìa và danh mục tài liệu.

- Các giấy tờ trong hồ sơ đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo phải còn hiệu lực, là bản sao chứng thực hoặc bản sao có đóng dấu của đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo. Các tài liệu trong hồ sơ phải có dấu, dấu giáp lai của đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo.

- Mẫu nội dung quảng cáo được trình bày trên khổ giấy A4. Mẫu hình thức quảng cáo ngoài trời khổ lớn có thể trình bày trên khổ giấy A3 hoặc khổ giấy khác và ghi rõ tỷ lệ kích thước so với kích thước thật.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

+ Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

Phụ lục 4

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /Ký hiệu tên đơn vị¹..., ngày..... tháng..... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo

Kính gửi:².....

1. Đơn vị đề nghị:

1.1. Tên đơn vị:

1.2. Địa chỉ trụ sở:³.....

Điện thoại: Fax:

Giấy xác nhận nội dung quảng cáo cũ số:.....

Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Đề nghị được cấp xác nhận nội dung quảng cáo đối với.....

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ (nêu rõ chủng loại, nếu có)	Số, ký hiệu của Giấy phép lưu hành sản phẩm hoặc Quyết định cấp số đăng ký thuốc/Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm/ Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hoặc giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế/Giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành trang thiết bị y tế/Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn

Phương tiện quảng cáo:

(Trường hợp quảng cáo trên báo nói, báo hình, báo in thì nêu rõ tên báo dự kiến quảng cáo; trường hợp quảng cáo thông qua hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện thì nêu rõ thời gian, địa điểm cụ thể dự kiến tổ chức)

¹ Địa danh

² Tên cơ quan cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo

³ Ghi theo địa chỉ trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

.....
Lý do xin cấp lại: ⁴

.....
Hồ sơ bao gồm các giấy tờ, tài liệu:
.....
.....

Tôi xin cam đoan các thông tin và hồ sơ nêu trên là đúng sự thật và cam kết thực hiện quảng cáo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế theo đúng nội dung khi đã được xác nhận.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo./.

Giám đốc hoặc đại diện hợp pháp của đơn vị
Ký tên (Ghi họ tên đầy đủ, chức danh)
Đóng dấu

⁴ Ghi lý do quy định tại Điều 21 Thông tư này.

B. THỦ TỤC ĐƯỢC SỬA ĐỔI.

1. Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

+ Bước 2. Nộp hồ sơ tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Long An (Số 29, đường Huỳnh Văn Tạo, phường 3, TP.Tân An, tỉnh Long An).

Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ:

. Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.

. Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại.

+ Bước 3. Cấp giấy xác nhận:

. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị đơn vị sửa đổi, bổ sung. Thời gian đề đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu tối đa là 90 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung của cơ quan tiếp nhận hồ sơ. Quá thời hạn này thì hồ sơ đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo hết giá trị.

. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu tiếp nhận công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo theo mẫu quy định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư số 09/2015/TT-BYT. Trường hợp không cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do không cấp.

+ Bước 4. Nhận Giấy xác nhận tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ ngày thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

*** Đối với trường hợp đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo là đơn vị đứng tên trên Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy Xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm:**

- Văn bản đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo theo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư 09/2015/TT-BYT.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp hoặc giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài;

- Nội dung đề nghị xác nhận quảng cáo:

+ Nếu quảng cáo trên báo nói, báo hình thì phải có 01 bản ghi nội dung quảng cáo dự kiến trong đĩa hình, đĩa âm thanh, file mềm kèm theo 03 bản kịch bản dự kiến quảng cáo, trong đó miêu tả rõ nội dung, phương tiện dự kiến quảng cáo, phần hình ảnh (đối với báo hình), phần lời, phần nhạc;

+ Nếu quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo không phải báo nói, báo hình thì phải có 03 bản ma-két nội dung dự kiến quảng cáo in màu kèm theo file mềm ghi nội dung dự kiến quảng cáo;

+ Nếu quảng cáo thông qua hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện: Ngoài các tài liệu quy định tại điểm này phải có các tài liệu: mẫu quảng cáo sử dụng trong chương trình đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt còn hiệu lực (trong trường hợp mẫu quảng cáo đã được duyệt nội dung), chương trình có ghi rõ tên nội dung báo cáo, thời gian (ngày/tháng/năm), địa điểm tổ chức (địa chỉ cụ thể); nội dung bài báo cáo và tài liệu trình bày, phát cho người dự; bảng kê tên, chức danh khoa học, trình độ chuyên môn của báo cáo viên (báo cáo viên phải có bằng cấp chuyên môn về y dược hoặc lĩnh vực liên quan từ đại học trở lên).

- Mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm đã được cơ quan y tế có thẩm quyền chấp thuận trong trường hợp pháp luật quy định nhãn sản phẩm phải được cơ quan y tế có thẩm quyền duyệt.

- Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với những sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật) của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Bản thông tin chi tiết về sản phẩm đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

- Tài liệu hợp lệ, tin cậy chứng minh cho tính năng, công dụng, thông tin của sản phẩm trong trường hợp nội dung quảng cáo nêu tính năng, công dụng, thông tin không có trong bản thông tin chi tiết về sản phẩm đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

*** Đối với trường hợp đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo là đơn vị được đơn vị đứng tên trên Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy Xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm ủy quyền:**

Ngoài các giấy tờ nêu trên thì đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo phải có thêm các giấy tờ sau:

- Văn bản ủy quyền hợp lệ;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài của đơn vị được ủy quyền.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Long An.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận.
- **Phí, lệ phí:**
 - + Lệ phí cấp giấy Xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến: 150.000đ/1 lần cấp/1 sản phẩm.
 - + Phí thẩm định, xét duyệt hồ sơ đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo:
 - . Áp phích, tờ rơi, poster: 1.000.000đ/1 lần/1 sản phẩm.
 - . Truyền hình, phát thanh: 1.200.000đ/1 lần/1 sản phẩm.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo theo phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 09/2015/TT-BYT.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

1. Nội dung quảng cáo phải bảo đảm đúng các quy định của pháp luật về quảng cáo, không có hành vi bị cấm quy định tại Điều 8 của Luật quảng cáo.

2. Tiếng nói, chữ viết, hình ảnh trong quảng cáo phải bảo đảm ngắn gọn, thông dụng, đúng quy định tại Điều 18 của Luật quảng cáo. Cỡ chữ nhỏ nhất trong nội dung quảng cáo phải bảo đảm tỷ lệ đủ lớn để có thể đọc được trong điều kiện bình thường và không được nhỏ hơn tỷ lệ tương đương cỡ chữ Vntime hoặc Times New Roman 12 trên khổ giấy A4.

3. Sản phẩm thực phẩm, phụ gia thực phẩm đã có giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia) hoặc giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

4. Nội dung quảng cáo phải theo đúng quy định tại Điều 5 Nghị định số 181/2013/NĐ-CP và các nội dung sau đây:

a) Đối với các nội dung ngoài nội dung đã công bố thì phải có tài liệu hợp pháp, tài liệu khoa học chứng minh và trích dẫn rõ nguồn tài liệu tham khảo trong market, kịch bản quảng cáo; đối với sản phẩm có cách sử dụng, cách bảo quản đặc biệt phải được nêu cụ thể trong quảng cáo;

b) Đối với quảng cáo trên bảng, biển, panô, kệ giá kê hàng, chạy chữ dưới chân các chương trình truyền hình, trên các vật dụng khác, vật thể trên không, dưới nước, vật thể di động không bắt buộc phải chứa đầy đủ các nội dung thông tin về cách dùng, tác dụng, bảo quản nhưng phải bảo đảm phù hợp với nội dung đã công bố hợp quy hoặc công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm;

c) Không được quảng cáo thực phẩm dưới hình thức bài viết của bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế, có nội dung mô tả thực phẩm có tác dụng điều trị bệnh;

d) Không được sử dụng hình ảnh, trang phục, tên, thư tín của các đơn vị, cơ sở y tế, bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế, thư cảm ơn của người bệnh để quảng cáo thực phẩm.

5. Có đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 09/2015/TT-BYT.

6. Đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo là đơn vị đứng tên trên giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia) hoặc đơn vị có tư cách pháp nhân được đơn vị đứng tên trên giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm ủy quyền bằng văn bản.

7. Hồ sơ xác nhận nội dung quảng cáo phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Tài liệu tham khảo, chứng minh, xác thực thông tin trong nội dung quảng cáo:

+ Các tài liệu bằng tiếng Anh phải dịch ra tiếng Việt kèm theo tài liệu gốc bằng tiếng Anh. Bản dịch tiếng Việt phải được đóng dấu xác nhận của đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo;

+ Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài không phải là tiếng Anh phải dịch ra tiếng Việt và kèm theo tài liệu gốc bằng tiếng nước ngoài. Bản dịch tiếng Việt phải được công chứng theo quy định của pháp luật.

- Các tài liệu trong hồ sơ được in rõ ràng, sắp xếp theo trình tự quy định, giữa các phần có phân cách bằng giấy màu, có trang bìa và danh mục tài liệu.

- Các giấy tờ trong hồ sơ đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo phải còn hiệu lực, là bản sao chứng thực hoặc bản sao có đóng dấu của đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo. Các tài liệu trong hồ sơ phải có dấu, dấu giáp lai của đơn vị đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo.

- Mẫu nội dung quảng cáo được trình bày trên khổ giấy A4. Mẫu hình thức quảng cáo ngoài trời khổ lớn có thể trình bày trên khổ giấy A3 hoặc khổ giấy khác và ghi rõ tỷ lệ kích thước so với kích thước thật.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

+ Luật Quảng cáo ngày 21/6/2012.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm.

Phụ lục 1

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /Ký hiệu tên đơn vị⁵....., ngày..... tháng..... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận nội dung quảng cáo

Kính gửi: ⁶

1. Đơn vị đề nghị:

1.1. Tên đơn vị:

1.2. Địa chỉ trụ sở: ⁷

Điện thoại: Fax:

Đề nghị được cấp xác nhận nội dung quảng cáo đối với.....:

STT	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ (nêu rõ chủng loại, nếu có)	Số, ký hiệu của Giấy phép lưu hành sản phẩm hoặc Quyết định cấp số đăng ký thuốc/Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm/ Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hoặc giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế/Giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành trang thiết bị y tế/Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn

Phương tiện quảng cáo:

(Trường hợp quảng cáo trên báo nói, báo hình, báo in thì nêu rõ tên báo dự kiến quảng cáo; trường hợp quảng cáo thông qua hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện thì nêu rõ thời gian, địa điểm cụ thể dự kiến tổ chức)

.....

Hồ sơ bao gồm các giấy tờ, tài liệu:

.....

Tôi xin cam đoan các thông tin và hồ sơ nêu trên là đúng sự thật và cam kết thực hiện quảng cáo sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế theo đúng nội dung khi đã được xác nhận.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo./.

Giám đốc hoặc đại diện hợp pháp của đơn vị

Ký tên (Ghi họ tên đầy đủ, chức danh)

Đóng dấu

⁵ Địa danh

⁶ Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 12 Thông tư này.

⁷ Ghi theo địa chỉ trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh